**28. Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải**

|  |  |
| --- | --- |
| - Trình tự thực hiện: | - Trước 30 (ba mươi) ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực, thương nhân có nhu cầu tiếp tục hoạt động phải gửi hồ sơ đề nghị gia hạn đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Điện Biên.  - Sở Công Thương tiếp nhận Hồ sơ đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải của thương nhân.  - Trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.. |
| - Cách thức thực hiện: | Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Điện Biên hoặc qua đường Bưu điện |
| - Thành phần hồ sơ: | Hồ sơ đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải bao gồm:  - Giấy đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải theo Phụ lục số 19 Thông tư số 03/2016/TT-BCT.  - Bản cam kết bảo đảm đáp ứng đầy đủ các điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện. |
| - Số lượng hồ sơ: | 01 bộ |
| - Thời hạn giải quyết: | 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| - Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: | Thương nhân kinh doanh LNG |
| - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: | Sở Công Thương tỉnh Điện Biên |
| - Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: | Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải |
| - Lệ phí (Nếu có): | a) Phí thẩm định:  + Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;  + Các khu vực khác: 600.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.  b) Lệ phí cấp giấy xác nhận:  + Khu vực thành phố, thị xã:     200.000đồng/giấy/lần cấp;  + Các khu vực khác:                100.000đồng/giấy/lần cấp. |
| - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai | Giấy đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải theo mẫu Phụ lục số 19 Thông tư 03/2016/TT-BCT. |
| - Yêu cầu, điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính: | Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực. |
| - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: | Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/03/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.  Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/05/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/03/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.  Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá. |

**PHỤ LỤC SỐ 19**

GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI/ ĐIỀU CHỈNH/ GIA HẠN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi Tiết một số Điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP về kinh doanh khí)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
------------**

Kính gửi: Bộ Công Thương/Sở Công Thương…

Tên thương nhân:.................................................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính: ............................................................................................................

Điện thoại: .................................. Fax: ................................................................................

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số: ... do... cấp ngày... tháng... năm……………………………………………………………………

Mã số thuế: ........................................................................................................................

Giấy chứng nhận đủ Điều kiện...............................................................................................

Đề nghị Bộ Công Thương/ Sở Công Thương xem xét cấp lại/Điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đủ Điều kiện ……….. theo quy định tại Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về kinh doanh khí, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Lưu: … | *….,ngày….tháng…năm…* **ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN** *(Ký tên và đóng dấu)* |